TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HSST
Ngày 25 - 02 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy;

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thân Thị Quyên
2. Ông Dương Viết Vĩnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Nguyên Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/ HSST, ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐOÀN ĐÌNH Q**, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1975.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Đình T, sinh năm 1941; con bà: Tạ Thị Q (đã chết); có vợ: Hoàng Thị H, sinh năm: 1975; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án; Tiền sự: không;

Nhân thân: ĐOÀN ĐÌNH Q là người nghiện chất ma túy trong diện theo dõi của Công an xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Ông Đào Anh T – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1968 (đã chết)

Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1933 (Là bố đẻ của ông Liễu)
2. Bà La Thị C, sinh năm 1941 (Là mẹ đẻ của ông Liễu)
3. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1969 (Là vợ của ông Liễu)
4. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989 (Là con gái của ông Liễu)
5. Anh Nguyễn Tài T, sinh năm 1992 (Là con trai của ông Liễu)
6. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 (Là con gái của ông Liễu)

Đại diện theo ủy quyền của ông B, bà C, bà T, chị L, anh T, chị H: Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn C, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

(Anh L có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1975

Trú tại: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

2. Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn C, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt)

3. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1969

Trú tại: Thôn C, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1963
2. Anh Đỗ Chí Th, sinh năm 1979

Cùng trú tại: Phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Ông Hoàng, anh Thức vắng mặt)

3. Ông Bùi Thế N, sinh năm 1954

Trú tại: Xóm N, xã Th, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

4. Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1987

Trú tại: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

5. Ông Lương Tăng C, sinh năm 1956

Trú tại: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắngmặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 10 phút ngày 28/9/2021, ĐOÀN ĐÌNH Q, sinh năm 1975, trú tại xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe ô tô tải BKS 15C-053.48 (chiếc xe ô tô của Quảng) chở đất từ công ty Phú Cường thuộc xóm Vực Giảng, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đến huyện H, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 04 giờ 40 phút Quảng điều khiển xe đi trên Quốc lộ 37 đến gần khu vực ngã tư C là nơi giao nhau với tỉnh lộ 261C thuộc Phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, lúc này tín hiệu đèn giao thông tại ngã tư đang ở chế độ bật màu vàng nhấp nháy, trước ngã tư theo chiều Quảng điều khiển xe đến có vạch sơn giảm tốc độ, biển báo người đi bộ. Do không làm chủ tốc độ và không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ gồm: Biển báo giao nhau có tín hiệu đèn; biển báo vị trí người đi bộ sang ngang, vạch sơn giảm tốc trên mặt đường, không chú ý quan sát nên khi phát hiện xe ô tô BKS 30G-536.46 do ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1968, trú tại thôn C, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang (xe ông Liễu mượn của con rể là anh Nguyễn Thanh L) điều khiển di chuyển từ tỉnh lộ 261C hướng xã Hà Châu đi Quốc lộ 37 và dừng trong khu vực ngã tư, trên xe chở vợ ông Liễu là bà Phạm Thị T ngồi ở ghế phụ cạnh ghế lái, Quảng đánh lái điều khiển xe ô tô BKS 15C-053.48 tránh sang phải hướng vào Tỉnh lộ 261C *(hướng đi xã Hà Châu)* khiến xe ô tô BKS 15C-053.48 đổ nghiêng sang bên trái, phần thùng xe va chạm và đè lên xe ô tô BKS 30G-536.46. Hậu quả: ông Liễu tử vong tại hiện trường, bà Thanh bị thương nhẹ, xe ô tô BKS 30G-536.46 bị hư hỏng nặng, xe ô tô BKS 15C-053.48 bị hư hỏng nhẹ. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo Quảng đã đi đến Công an huyện P đầu thú, khai nhận nội dung diễn biến vụ việc như nêu trên, ngoài ra Quảng khai bản thân là người nghiện chất ma túy, trước khi điều khiển xe có sử dụng ma túy vào tối ngày 27/9/2021.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành lấy mẫu máu và nước tiểu của ĐOÀN ĐÌNH Q để kiểm tra về nồng độ cồn trong máu và chất ma túy trong nước tiểu, kết quả: Nồng độ cồn trong máu: 0 mg/dl; Ma túy trong nước tiểu: Dương tính với Morphin.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Tình trạng hiện trường: Đã bị xáo trộn, hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thuộc Quốc lộ 37, hơi cong về bên phải theo hướng Thái Nguyên – Bắc

Giang. Tại hiện trường có xe ô tô con BKS 30G-536.46 và xe ô tô tải BKS 15C-053.48 nằm trên QL37, tại vị trí cuối cùng sau đâm va.

- Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: tại Km 96+700 - QL37, thuộc xóm Phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Đây là đoạn đường ngã tư phố C, mặt đường trải nhựa áp phan. Đường chính QL37 cắt ngang tỉnh lộ 261C. Đầu các điểm giao cắt có hệ thống đèn tín hiệu giao thông và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Hệ thống biển báo trên QL37 hướng Thái Nguyên – Bắc Giang: Biển 209, 02 vạch sơn giảm tốc, biển 423b, đèn tín hiệu giao thông nằm tại lề đường bên phải trước ngã tư; Trên TL261C: biển báo 423b, vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, đèn tín hiệu giao thông; Biển báo W224 bên phải đường, biển 208 bị che khuất bởi cây. Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn: Lấy mép đường bên phải theo hướng K - Hà Châu làm mép đường chuẩn. Lấy cột mốc KM96+700 làm mốc chuẩn.

- Vị trí nạn nhân, tang vật, phương tiện, dấu vết: số 01: là dấu vết phanh lốp ô tô tải in hằn trên mặt đường, màu đen (dàn lốp bên trái xe ô tô tải), dài 18m, rộng trung bình 0,75m. Đo từ điểm đầu vết này đến mép đường chuẩn là 4,7m; đo điểm cuối vào mép đường chuẩn được 5,8m; đo điểm đầu vết vào mốc chuẩn là 8,1m (đo vuông góc), điểm cuối vào mốc chuẩn được 22,2m (đo vuông góc); số 02: là dấu vết phanh lốp ô tô tải in hằn trên mặt đường, màu đen (dàn lốp bên phải xe ô tô tải), dài 8,6m, rộng trung bình 0,2m. Đo từ điểm đầu vết này đến mép đường chuẩn là 2,35m, đo vuông góc vào mốc chuẩn 13m; đo điểm đầu vết vào mép đường chuẩn là 3,35m, đo vuông góc với mốc chuẩn được 18,4m; số 03: là vùng cày xước mặt đường chiều hướng Thái Nguyên – Bắc Giang, dài 17,4m, rộng trung bình 1,6m; đo tâm điểm đầu vào mép đường chuẩn được 6,3m, đo vuông góc với mốc chuẩn được 21,7m; điểm kết thúc tại vị trí số 06. Vị trí này nằm trên trục đường quốc lộ 37; số 04: là vùng cày xước mặt đường chiều hướng Thái Nguyên – Bắc Giang, dài 14,8m, rộng trung bình 2m. Đo tâm điểm đầu vết này vào mép đường chuẩn được 6,3m, đo vuông góc với mốc chuẩn được 28,1m; điểm cuối kết thúc tại đầu ba đờ sốc trước xe ô tô tải tại vị trí số 05; số 05: là vị trí xe ô tô tải BKS 15C-053.48, nằm trên mặt đường, lật nghiêng sang trái, đầu xe quay hướng đi Hà Châu. Phần thành thùng xe ô tô tải bên trái đè lên xe ô tô BKS 30G-536.46 (vị trí số 06), trên thùng xe có nhiều đất màu nâu. Đo từ tâm trục bánh trước bên trái vào mép đường chuẩn được 9,7m, đo vuông góc với mốc chuẩn được 41m; Đo từ tâm trục bánh sau bên trái vào mép đường chuẩn được 11,65m, đo vuông góc với mốc chuẩn được 39m; số 06: là vị trí ô tô con, màu sơn đen, BKS 30G-536.46 nằm trên mặt đường, đầu xe quay hướng Thái Nguyên. Trong tình trạng bị thành thùng bên trái của xe ô tô tải BKS 15C-053.48 đè lên phía trên từ đầu xe đến đuôi xe, làm móp méo khung xe, phần gầm xe chạm mặt

đường. Cửa xe phía trước bên phải trong tình trạng mở. Tại vị trí ghế lái phát hiện 01 nam giới nằm chết, đầu gác lên cốp để tay xe ô tô. Đo từ tâm trục bánh xe bên trái phía trước vào mép đường chuẩn được 13,7m, đo vuông góc với mốc chuẩn được 42,3m; Bên trong xe có nhiều đất màu nâu; số 07: là vùng kính, nhựa vỡ, rơi vãi trên mặt đường dài 19m, rộng nhất 5,6m, kéo dài từ điểm đầu vị trí 03 đến vị trí 05; số 08: là vùng đất màu nâu rơi vãi trên mặt đường dài 22,3m, kéo dài từ vị trí 03 đến vị trí 06, xung quanh vị trí 06.

Kết quả khám ngiệm tử thi Nguyễn Ngọc L xác định:

- Dấu hiệu chính qua giám định: mặt tím tái, trên người có nhiều vết hằn lõm, bầm tím, xuất huyết dưới da rải rác. Trật đốt sống cổ số 4, 5. Gãy cung trước xương sườn từ số 2 đến số 4 bên trái. Trong khoang ngực trái và phải có máu không đông. Phổi trái và phải bị dập rách rải rác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số1449/KL- KTHS ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1968, trú tại: xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang bị tai nạn giao thông gây trật đốt sống cổ, chèn ép ngực, bụng, gãy xương sườn, dập rách phổi, chảy máu trong khoang ngực, suy hô hấp cấp dẫn đến chết.

Kết quả khám xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai Tucson BKS 30G-536.46 xác định:

- Toàn bộ vỏ thân xe gồm: khung xe, sườn xe, kính chắn gió, 05 cánh cửa bị móp méo, biến dạng hoàn toàn theo chiều từ trên xuống dưới; 04 bánh xe bị rách làm hết hơi; lắp capo bị móp méo, biến dạng trong diện (1,5 x 1,2)m theo chiều từ trái qua phải; gương chiếu hậu hai bên bị vỡ rời khỏi vị trí lắp đặt; cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị vỡ nứt trong diện (0,7 x 0,17)m; ba đờ sốc phía trước bên trái bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; trục bánh trước hai bên bị bẻ cong; cánh cửa phía trước, phía sau bên trái bị móp méo, biến dạng theo chiều từ trước ra sau, từ trái qua phải, trong diện KT (2 x 1,3)m; cánh cửa phía trước, phía sau bên phải bị cong vênh trong diện KT (2,3 x 1,3)m; cánh cửa phía sau bị móp méo, biến dạng trong diện KT (1,45 x 1,3)m; ba đờ sốc phía sau bị vỡ nứt, rời khỏi vị trí ban đầu, làm bật rời cụm đèn hậu phía sau hai bên; trục bánh sau hai bên bị bẻ cong theo chiều từ dưới lên trên; bản táp lô, mặt đồng hồ bị gãy, vỡ theo chiều từ trên xuống dưới, rời khỏi vị trí lắp đặt làm lộ kết cấu phía trong thân xe; vô lăng điều khiển bị gãy; ghế ngồi phía trước bên trái bị bẻ cong từ trái sang phải; bên trong khoang xe có nhiều đất.

Kết quả khám xe ô tô ô tô tải BKS 15C-053.48 xác định:

- Kính chắn gió phía trước xe bị vỡ hoàn toàn KT (0,9 x 0,2)m, phần roong cao su bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; gạt mưa bên trái, phải bị cong vênh; mặt nạ

phía trước xe bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; sườn cabin phía trước bên trái có vết mài trượt phần vỏ nhựa, để lộ kết cấu kim loại bên trong, KT (0,75 x 0,2)m, điểm thấp nhất vết này cách mặt đất 1,15m; ba đờ sốc phía trước bên trái có vết mài trượt, bong tróc sơn KT (0,48 x 0,45)m, điểm thấp nhất cách mặt đất 0,7m; cánh cửa phía trước bên trái bị móp méo kim loại theo chiều từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, vỡ toàn bộ kính, KT (1,69 x 1,03)m, phần lõm sâu 0,07m; chân gương chiếu hậu bên trái bị vỡ, rời, đứt gãy phần chân gương tiếp nối với cánh cửa; bảng tap lô mặt đồng hồ trong cabin bị móp méo, biến dạng, bật rời khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trái qua phải; trục vô lăng bị bẻ cong theo chiều từ trái sang phải, từ sau ra trước dài 0,5m, ấn sát vào cần phanh chân; nhíp bên trái phía trước bị lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trái qua phải; tai xe bên trái, phía trên bánh trước bên trái bị móp méo từ trái qua phải trong diện KT (0,3 x 0,23)m; mặt ngoài ốp lazang bánh xe trước bên trái bị móp méo, mài trượt kim loại đường kính 0,4m; mặt ngoài thành thùng xe bên trái có vết mài trượt kim loại, kéo dài từ trước ra sau, KT (4,64 x 1,70)m; trên bề mặt lắp thành thùng bên trái. Mặt ngoài có bám dính miếng kim loại màu đen KT (0,2 x 0,19)m; thanh kim loại bảo hiểm bình dầu xe bên trái bị bẻ cong theo chiều từ trái qua phải, các khớp nối bên trong bị đứt rời; mặt ngoài bánh xe phía sau (bánh xe ngoài cùng) có dấu vết mài trượt cao su; có vết rách lốp KT (0,05 x 0,18)m nằm phía dưới dòng chữ "YB610".

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với thiệt hại của xe ô tô con BKS 30G-536.46 và xe ô tô tải BKS 15C-053.48.

Tại bản các kết luận định giá tài sản số 88 và 99/KL-HĐĐGTS cùng ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá huyện P xác định thiệt hại, hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON BKS 30G-536.46 là 806.400.412 đồng; của xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG loại tải tự đổ BKS 15C-053.48 là 7.786.888 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON, màu sơn đen BKS 30G-536.46, số máy G4NALW641274, số khung W13BLN021924; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG, số loại DFL3160BXA màu sơn trắng, BKS 15C-053.48 số máy YC6J18033J1EE2B00116, số khung LGAX2BA2XB1804014; một đôi dép màu đỏ sẫm của ĐOÀN ĐÌNH Q niêm phong trong 01 túi mã số PS1 2017110; 01 bộ quần áo màu xám đậm của ĐOÀN ĐÌNH Q niêm phong trong túi mã số PS1 2017109; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 759183, tên chủ xe: Nguyễn Thanh L, biển số đăng ký 30G-536.46, do phòng CSGT Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 18/9/2020; 01 giấy phép lái xe hạng B1- B2, số AV 374796 mang tên Nguyễn Ngọc L, do sở GTVT tỉnh Bắc Giang cấp ngày

05/7/2012; 01 Chứng nhận kiểm định số KD 3397715, biển số đăng ký 30G-536.46 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 29-01V cấp ngày 23/9/2020; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006575, tên chủ xe Lê Văn Chức, biển số đăng ký: 15C-053.48 do phòng CSGT Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/4/2013. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Hoàng Thị H là vợ của bị cáo Quảng đã thay mặt cho bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại trong quá trình điều tra yêu cầu bị cáo Quảng phải bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thanh L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON theo kết luận định giá tài sản bị thiệt hại, yêu cầu bồi thường số tiền chẵn là 806.000.000 đồng; bà Phạm Thị T, chị Hoàng Thị H không có yêu cầu gì.

Tại cơ quan điều tra, ĐOÀN ĐÌNH Q đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản và sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện, khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Bản cáo trạng số 14/KSĐT-TA, ngày 24-01-2022 củaViện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm b, g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mai táng phí là 50.000.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần là 120.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại là 50.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 120.000.000 đồng. Anh Nguyễn Thanh L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản là 806.000.000 đồng. Bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi thường thiệt hại của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bà Phạm Thị T và chị Hoàng Thị H không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b, g khoản 2, 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q từ 04

đến 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021. Hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo từ 3 đến 4 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 170.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường được 50.000.000 đồng, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thêm số tiền là 120.000.000 đồng. Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Nguyễn Thanh L số tiền là 806.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại anh Nguyễn Thanh L là chủ sở hữu hợp pháp:01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON, màu sơn đen, BKS: 30G-536.46; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 759183 mang tên Nguyễn Thanh L; 01 (một) chứng nhận kiểm định số: KD 3397715, biển số đăng ký 30G-536.46 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 2901V- 15650/20 cấp ngày 23/9/2020.

- Trả lại người đại diện theo pháp luật của bị hại (gồm Nguyễn Văn B, bà La Thị C, Phạm Thị T, chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Tài T, chị Nguyễn Thị H):01 (một) giấy phép lái xe hạng B1,B2, số AV 374796 mang tên Nguyễn Ngọc L, do sở GTVT tỉnh Bắc Giang cấp ngày 05/7/2012;

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG loại tải tự đổ, tên chủ xe Lê Văn Chức, nhưng hiện tại thuộc quyền sở hữu, sử dụng, quản lý của ĐOÀN ĐÌNH Q; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 006575 tên chủ xe Lê Văn Chức, biển số đăng ký 15C-053.48 do phòng CSGT Công an Hải Phòng cấp ngày 15/4/2013.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) túi niêm phong còn nguyên ven được dán kín có dấu đỏ mã số PS1 2017110, ngoài túi có ghi 01 đôi dép màu đỏ sẫm đã qua sử dụng của ĐOÀN ĐÌNH Q; 01 (một) túi niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ mã số PS1 2017109 ngoài túi có ghi 01 bộ quần áo màu xanh đậm của ĐOÀN ĐÌNH Q.

Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn giảm tiền án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Bị cáo, bị hại và Đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo phát biểu quan điểm: Thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, đề nghị miễn án phí hình sự và án phí dân sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận sự thỏa thuận giữa người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện P; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định pháp y và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 04 giờ 40 phút ngày 28/9/2021, ĐOÀN ĐÌNH Q là người có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải BKS 15C-053.48 chở đất đi trên quốc lộ 37 hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang trong tình trạng có sử dụng chất ma túy, khi đi đến khu vực ngã tư C thuộc Phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Quảng không tuân thủ vạch sơn giảm tốc độ, biển báo dành cho người đi bộ qua đường trước khu vực ngã tư, đèn giao thông (màu vàng đang nhấp nháy) tại ngã tư, không chú ý quan sát để giảm tốc độ an toàn khi có chướng ngại vật phải trước nên đã đánh lái sang bên phải và phanh gấp khiến xe ô tô tải đổ sang phía bên trái đè lên xe ô tô con loại 4 chỗ ngồi BKS 30G-536.46 do ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1968, trú tại thôn C, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi từ hướng xã Hà Châu, huyện P (tỉnh lộ 261C) ra Quốc lộ 37 đang dừng

tránh xe của Quảng ở khu vực ngã tư, trên xe có chở theo vợ ông Liễu là bà Phạm Thị T. Hậu quả: ông Liễu ngồi trong xe con bị thùng xe và đất trên thùng xe ô tô tải đè khiến phần đầu xe bị bẹp đè vào ông Liễu dẫn đến tử vong, bà Thanh bị choáng, bị thương nhẹ không yêu cầu giám định thương tích, thiệt hại của xe ô tô tải BKS 15C-053.48 là 7.786.888 đồng, của xe ô tô con BKS 30G-536.46 là 806.400.412 đồng.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nêu trên của ĐOÀN ĐÌNH Q đã vi phạm khoản 7 Điều 8, khoản 1 Điều 9, điểm c khoản 3 Điều 10 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Nội dung:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

1...

...

7. Điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy.

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải ...chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Điều 10. Hệ thống báo hiệu đường bộ

1. ..

3. Tín hiệu đèn giao thông có ba mầu, quy định như sau:

a) ..

...

c) ... trong trường hợp tín hiệu vàng nhấp nháy là được đi nhưng phải giảm tốc độ, chú ý quan sát, nhường đường cho người đi bộ qua đường.

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.

...

4. Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.

Hành vi nêu trên của ĐOÀN ĐÌNH Q đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b và g khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết 01 người ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) ...

b) Trong tình trạng có ... sử dụng chất ma túy;

...

g) Gây thiệt hại về tài sản từ 500.000.000 đồng đến dưới 1.500.000.000 đồng.".

[3]. Lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Thanh L có mặt khẳng định lời khai của bị cáo tại phiên tòa là đúng, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ, tại phiên tòa hôm nay anh đề nghị bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại là 170.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Nay yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 120.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đồng thời, Anh Lyêu cầu bị cáo phải phải thường thiệt hại về tài sản là chiếc xe con nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON dựa theo bản kết luật định giá thiệt hại về tài sản, anh yêu cầu bồi thường cho anh số tiền là 806.000.000 đồng.

[4]. Lời khai của bà Phạm Thị T xác định, bà chỉ bị thương nhẹ, bà tự nguyện không giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Chị Hoàng Thị H xác định chị đã thay mặt bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), nay chị không có yêu cầu gì đối với bị cáo về khoản tiền trên.

[5]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm chết một người và gây thiệt hại lớn về tài sản cho người khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần xử lý bị cáo nghiêm minh bằng pháp luật hình sự cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường để khắc phục một phần hậu quả đối với gia đình người bị hại; Sau khi xảy ra sự việc bị cáo tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú. Do đó, bị cáo được hưởng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7]. Xét thấy, mặc dù bị cáo là người không có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo là nghiện chất ma túy đang trong diện theo dõi của Công an xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Hậu quả hành vi mà bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, khiến 1 người bị chết và gây thiệt hại lớn về tài sản.Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của BLHS năm 2015 thì ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung như cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong tình trạng có sử dụng chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cấm bị cáo hành nghề lái xe 03 năm, kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mai táng phí là 50.000.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần là 120.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại là 50.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 120.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thanh L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản là 806.000.000 đồng. Bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi thường thiệt hại của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái với đạo đức xã hội nên cần ghi nhận sự thỏa thuận trên.

Đối với thương tích của bà Phạm Thị T và khoản tiền chị Hoàng Thị H bồi thường cho gia đình bị hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Thanh và chị Hoa tự nguyện đề nghị Tòa án không xem xét. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với những vật chứng gồm: 01chiếc xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON, màu sơn đen, BKS: 30G-536.46; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Thanh L; 01 (một) chứng nhận kiểm định số: KD 3397715, biển

số đăng ký 30G-536.46 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 2901V- 15650/20 cấp ngày 23/9/2020 là tài sản, giấy tờ thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của anh Nguyễn Thanh L nên cần trả lại cho Anh Lquản lý, sử dụng.

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng B1, B2, số AV 374796 mang tên Nguyễn Ngọc L là giấy tờ của ông Liễu, nay ông Liễu đã chết cần trả lại cho người đại diện theo pháp luật của ông Liễu (gồm Nguyễn Văn B, bà La Thị C, Phạm Thị T, chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Tài T, chị Nguyễn Thị H) quản lý.

- Đối với những vật chứng gồm: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG loại tải tự đổ, số loại DFL3160BXA màu sơn trắng, BKS: 15C-053.48; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 006575 tên chủ xe Lê Văn Chức là tài sản, vật thuộc quyền quản lý, sở hữu, sử dụng của bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Quảng.

- Đối với những vật chứng gồm: 01 đôi dép màu đỏ sẫm đã qua sử dụng của ĐOÀN ĐÌNH Q; 01 bộ quần áo màu xanh đậm của ĐOÀN ĐÌNH Q là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11]. Đối với việc bị cáo Quảng sử dụng ma túy trước khi điều khiển xe ô tô, Quảng khai nguồn gốc ma túy do Quảng mua của những người không rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[12]. Cần áp dụng Điều 329 của BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

[13]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của Pháp luật nên cần chấp nhận.

[14].Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn giảm tiền án phí nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm b, g khoản 2, 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 591 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ – HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- Khoản 2 Điều 136; Điều 106; Điều 331,333của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q phạm tội "Vi Phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt

ĐOÀN ĐÌNH Q **04** (Bốn) năm tù,Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021.

3. Ra quyết định tạm giam bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q hành nghề lái xe **03** (Ba) năm, kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù.

5. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại (Ông Nguyễn Văn B, bà La Thị C, bà Phạm Thị T, chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Tài T, chị Nguyễn Thị H) tổng thiệt hại được xác định thành tiền là 170.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường số tiền là 50.000.000 đồng, bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q còn phải bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là **120.000.000** đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

- Bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Nguyễn Thanh L số tiền là **806.000.000** đồng (Tám trăm linh sáu triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người đại diện hợp pháp của bị hại, anh Nguyễn Thanh L có đơn yêu cầu thi hành, nếu bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

6. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Trả lại anh Nguyễn Thanh L là chủ sở hữu hợp pháp: 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON, màu sơn đen, BKS: 30G-536.46 số máy: G4NAL W641274, số khung: W13BLN021924, dung tích 1999, đăng ký lần đầu 18/9/2020 mang tên Nguyễn Thanh L, do Công an thành phố Hà Nội cấp, sau khi tiếp nhận xe Cơ quan thi hành án và Công an huyện P đã tiến hành kiểm tra thực tế chiếc xe tại kho bãi của Công an, toàn bộ chiếc xe hư hỏng, dập nát nặng, không thể di chuyển lên cơ quan thi hành án bàn giao được, do vậy để có căn cứ đã chụp hình ảnh chiếc

xe để lưu hồ sơ thi hành án, khi giao nhận không kiểm tra bên trong xe, và săm lốp bên ngoài, (không kèm chìa khóa xe); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 759183 mang tên Nguyễn Thanh L, BKS: 30G-536.46 do phòng CSGT Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 18/9/2020; 01 (một) chứng nhận kiểm định số: KD 3397715, biển số đăng ký 30G-536.46 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 2901V-15650/20 cấp ngày 23/9/2020.

- Trả lại người đại diện theo pháp luật của bị hại (gồm Nguyễn Văn B, bà La Thị C, Phạm Thị T, chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Tài T, chị Nguyễn Thị H): 01 (một) giấy phép lái xe hạng B1,B2, số AV 374796 mang tên Nguyễn Ngọc L, do sở GTVT tỉnh Bắc Giang cấp ngày 05/7/2012;

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q: 01 xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG loại tải tự đổ, số loại DFL3160BXA màu sơn trắng, BKS: 15C-053.48 số máy: YC6J18033J1EE2B00116, số khung: LGAX2BA2XB1804014, dung tích 6494, do Công an thành phố Hải Phòng cấp 15/4/2021, tên chủ xe Lê Văn Chức, nhưng hiện tại thuộc quyền sở hữu, sử dụng, quản lý của anh ĐOÀN ĐÌNH Q, xe phần đầu bị vỡ kính, bên trái phần đầu xe bị bung bật vỡ nát, trầy xước toàn bộ, thùng xe cũ hỏng và han rỉ nặng, không di chuyển được, có hình ảnh chụp toàn bộ chiếc xe để lưu hồ sơ thi hành án làm căn cứ cho việc giải quyết tiếp, khi giao nhận xe không kiêm tra bên trong xe và săm lốp bên ngoài xe cũ đã qua sử dụng, (không có chìa khóa kèm theo); 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 006575 tên chủ xe Lê Văn Chức, biển số đăng ký 15C-053.48 do phòng CSGT Công an Hải Phòng cấp ngày 15/4/2013.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) túi niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ mã số PS1 2017110, ngoài túi có ghi 01 đôi dép màu đỏ sẫm đã qua sử dụng của ĐOÀN ĐÌNH Q; 01 (một) túi niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ mã số PS1 2017109 ngoài túi có ghi 01 bộ quần áo màu xanh đậm của ĐOÀN ĐÌNH Q.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

7. Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo ĐOÀN ĐÌNH Q.

8. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (ĐOÀN ĐÌNH Q), đại diện hợp pháp của bị hại (Anh Nguyễn Thanh L, bà Phạm Thị T); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (chị Hoàng Thị H, bà Phạm Thị T, anh Nguyễn Thanh L), vắng mặt người đại diện theo pháp luật của bị hại (ông Nguyễn Văn B, bà La Thị C, chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Tài T, chị Nguyễn Thị H). Báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy